

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MÙ CANG CHẢI
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 08/2017/QĐST-HNGĐ

Mù Cang Chải, ngày 12 tháng 7 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 16/2017/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2017, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: chị **Hoàng Thị M**, sinh năm 1991, trú tại: bản N, xã P, huyện M, tỉnh Yên Bái.

- Bị đơn: anh **Cao Tuấn V**, sinh năm 1990; trú tại: tổ dân phố P 1, thị trấn P, huyện B tỉnh Lào Cai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2017,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị M và anh Cao Tuấn V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: chị Hoàng Thị M trực tiếp nuôi dưỡng con chung Cao Thanh D sinh ngày 10 tháng 02 năm 2016; anh Cao Tuấn V có nghĩa vụ đóng góp nuôi con cho chị Hoàng Thị M mỗi tháng là 2.000.000đ (Hai triệu đồng), kể từ tháng 7 năm 2017 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Trong trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với khoản tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự, tương ứng với thời gian chậm trả.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về án phí: chị Hoàng Thị M chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc thuận tình ly hôn và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về nghĩa vụ cấp dưỡng, tổng cộng là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị M đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2013/01190 ngày 08 tháng 6 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện M. Chị M đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- UBND xã P, huyện M;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Trung Dũng

